TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Số: 41/2023/HNGĐ – ST
Ngày: 12/7/2023
V/v "Tranh chấp ly hôn"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH – TỈNH BÌNH PHƯỚC

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thi
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Ngân
2. Ông Võ Đức Thọ

- *Thư ký phiên tòa* : Ông Nguyễn Bá Anh Hùng – Thư ký Tòa án
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Cao Thanh Nam - Chức vụ Kiểm sát viên.*

Ngày 12 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 150/2023/TLST- HNGĐ ngày 26/4/2023. Về việc " *Tranh chấp ly hôn* ".Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 29/2023/QĐHPT ngày 30/6/2023 giữa :

Nguyên đơn: Bà **Ngô X**, sinh năm 1973 (có mặt)
Địa chỉ : Tổ 37, ấp Hiệp Hoàn, xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước
Địa chỉ liên lạc : Số nhà 190/55, đường Phạm Ngọc Thạch, phương Hiệp Thành - TP – Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương .

Bị đơn: Ông **Đinh Q**, sinh năm 1968 (vắng mặt)
Địa chỉ : Tổ 37, ấp Hiệp Hoàn, xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14 tháng 02 năm 2023, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Ngô X trình bày trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô X và ông Đinh Q tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1991 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Trước khi chung sống chúng tôi có thời gian tìm hiểu nhau được vài tháng . Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại tổ 37, ấp Hiệp Hoàn, xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình phước .

Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, cuộc sống không hạnh phúc, Hiện nay vợ chồng ly thân từ năm 2019 cho đến nay, bà Hoa không thể chung sống với nhau nữa nên bà Hoa làm đơn xin ly hôn với ông Đinh Q .

- Về con chung : Vợ chồng có 02 con chung : Đinh Thị Thu Th, sinh ngày 15/12/1991, Đinh Mạnh T, sinh ngày 02/9/1996, hiện nay các con đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra chúng tôi không nhận ai làm con nuôi, hiện nay bà Hoa không có thai .

- Về tài sản : Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ : Hiện nay vợ chồng không nợ ai, và vợ chồng cũng không cho ai vay nợ.

Bị đơn ông Đinh Q trình bày :

Tòa án đã gửi văn bản tố tụng cho ông Đinh Q, ông Thân đã nhận nhưng không đến Tòa án làm việc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh phát biểu ý kiến:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn, đã chấp hành, bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc xác định quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, thực hiện thủ tục cấp tống đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát, thành phần tham gia xét xử được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh không có kiến nghị gì về tố tụng.

- Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Ngô X .

- Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Ngô X được ly hôn với ông Đinh Q.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung : Đinh Thị Thu Th, sinh ngày 15/12/1991, Đinh Mạnh T, sinh ngày 02/9/1996, hiện nay các con đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết .

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí : Đương sự phải chịu án phí theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của đương sự. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng: Bà Ngô X có đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Đinh Q, ông Thân có hộ khẩu tại tổ 37, ấp Hiệp Hoàn, xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình phước nên Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh giải quyết theo khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a, b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về thủ tục xét xử vắng mặt ; Bị đơn ông Đinh Q đã được Tòa án gửi các văn bản tố tụng, ông Thân nhận được nhưng không đến Tòa án làm việc là từ bỏ quyền lợi của mình. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng bị đơn.

[3] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Hội đồng xét xử xét thấy thời gian chung sống giữa bà Ngô X và ông Đinh Q chung sống từ năm 1991 đăng ký kết hôn tại UBND xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình phước.

Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm, thường cãi nhau làm cho gia đình không còn hạnh phúc. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bà Ngô X cho rằng vợ chồng mâu thuẫn xảy ra từ năm 1991, lúc sinh con đầu vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, nhưng bà cố gắng chịu để lo cho các con sau này, thời gian gần đây nhất là do ông Thân ăn nhậu nhiều, cặp bồ, có tính độc quyền, nên cuộc sống không có hạnh phúc vợ chồng sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay, hiện nay bà Hoa sống cùng con gái tại Bình Dương .

Hội đồng xét xử nhận định; Bà Ngô X và ông Đinh Q có thời gian chung sống từ năm 1991, trong quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn, mức độ mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, vợ chồng đã ly thân suốt thời gian dài từ năm 2019 mà không hàn gắn được với nhau, tại phiên tòa bà Ngô X xác định không còn thương ông Thân nữa, cương quyết xin được ly hôn với ông Thân .

Đối với ông Đinh Q, Tòa án đã gửi giấy tống đạt các văn bản tố tụng cho ông Đinh Q, ông Thân nhận được nhưng không đến Tòa án để làm việc nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn .

Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, cuộc sống chung không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được.

Căn cứ vào Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử quyết định cho bà Ngô X được ly hôn với ông Đinh Q.

[4] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung Đinh Thị Thu Th, sinh ngày 15/12/1991, Định Mạnh Tài, sinh ngày 02/9/1996, hiện nay các con đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Về nợ chung: Không có .

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh phù hợp với nhận xét của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự - Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Nguyên đơn bà Ngô X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, như vậy bà Hoa phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng : Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a, b khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự .

- Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Ngô X:

- Bà Ngô X được ly hôn với ông Đinh Q .

2. Về con chung : Vợ chồng có 02 con chung Đinh Thị Thu Th, sinh ngày 15/12/1991, Đinh Mạnh T, sinh ngày 02/9/1996, hiện nay các con đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

4. Về nợ : Không có .

5. Về án phí: Bà Ngô X phải chịu 300.000đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh theo biên lai thu tiền số 0010448 ngày 26/4/2023.

6. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhân được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương, để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u> :
-TAND tỉnh Bình Phước
-VKS huyện Lộc Ninh
- Các đương sự.
- THA DS huyện Lộc Ninh
- Lưu hồ sơ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Văn Thi